

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ HN

Số: **691/2019/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HN, ngày 18 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số **1032/2019/TLST-HNGĐ** ngày 4 tháng 11 năm 2019, về việc “*Xin ly hôn*”, giữa:

*** Nguyên đơn:** Bà **Lê Toàn T** – sinh năm 1968

HKTT: Tổ dân phố T, phường X, quận B, thành phố HN;

Chỗ ở: Số nhà 59 đường 3.5 KĐT G, phường T, quận H, thành phố HN;

*** Bị đơn:** Ông **Trần Đình T** – sinh năm 1953

HKTT: Số 38 Lô 7 khu di dân Đ, phường H, quận H, thành phố HN;

Chỗ ở: Số nhà 59 đường 3.5 KĐT G, phường T, quận H, thành phố HN;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự:

Bà Lê Toàn T với ông Trần Đình T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Lê Toàn T, ông Trần Đình T cùng xác nhận không có, yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.2. Về tài sản chung, nhà đất ở chung: Bà Lê Toàn T, ông Trần Đình T xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.3. Về nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Bà Lê Toàn T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả bà Lê Toàn T 150.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0004858 ngày 01/11/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận H – Thành phố HN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận H, thành phố HN;
- UBND Phường H, quận H, thành phố HN;
- (ĐKKH số 34/18.3.2016);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn T H